

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HSST
Ngày 26 tháng 12 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Sơn.

Ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Bàn Thị H, sinh năm 1969 tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản PC 1, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bàn Văn H và bà Bàn Thị L; có chồng là Lý Văn S và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1990); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2013, hiện nay đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Phong - C11 - Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Đăng V; địa chỉ: Khu đô thị mới, Hòa Vượng, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lý Văn S; địa chỉ: Tiểu khu Sao Đỏ I, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Lý Văn Ng có vợ là chị Hà Thùy D; địa chỉ: Tiểu khu Sao Đỏ I, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Thị H và Lý Thị Nt là đối tượng đã nhiều lần thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, H và Nt thường thuê Triệu Thị V và Mùi Thị X đi nhận và giao Heroine cho các lần mua bán ma túy của mình. Trên cơ sở tin báo của quần chúng nhân dân, vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 29/7/2013, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã kiểm tra nhà của Triệu Thị V ở tiểu khu Sao Đỏ 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. V đã tự giác giao nộp một bao tải dứa màu xanh, bên trong chứa 20 bột nén màu trắng, hình hộp chữ nhật, V khai là Heroine vừa nhận về để đem đi bán.

Tiến hành cân tịnh 20 bánh bột nén màu trắng thu của V, xác định tổng khối lượng là 6.829,91 gam. Cho giám định, kết quả đều là Heroine, có hàm lượng 41,2% quy ra khối lượng Heroine tinh chất là 2.800,26 gam.

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ nhiều tang vật, đồ vật của các đối tượng. Trong đó, thu giữ của Bàn Thị H một số tài sản sau:

- 01 hộp đựng 11 miếng kim loại màu vàng có cùng kích thước, trọng lượng, mặt trước có biểu hiện rồng vàng. Mặt sau ghi Sài Gòn Jewelry Company SJC rồng vàng 999,9 Fine Gold - Công ty vàng bạc đá quý 37,5 (g) (một lượng), có các số sê ri: FY49544; Z04041; EN86392; FM99976; F002403; ET69590; DV54134; F07329; FA73798; FK63363; BG44847.

- 06 nhẫn kim loại màu vàng được niêm phong trong 02 phong bì, trong đó: 01 phong bì ghi: *“04 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết quả của gia đình Bàn Thị H khám xét ngày 29/7/2013”*; 01 phong bì ghi: *“02 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ trong cốp xe máy biển kiểm soát 29G1-137.74 khi khám xét nơi ở của Bàn Thị H ngày 29/7/2013”*.

- 02 dây kim loại màu vàng được niêm phong trong 01 phong bì có ghi: *“02 dây kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ kết quả khi khám xét nhà ở Bàn Thị H ngày 29/7/2013”*.

- Số tiền 810.000.000 đồng (Tám trăm mười triệu đồng).

- 01 tờ Đô la Mỹ mệnh giá 100 USD có số seri KE39312333B.

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C và Đình Thị L, vào sổ cấp giấy chứng nhận 13-69302888 và một số đồ vật, tài sản liên quan.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định về phần vật chứng là tài sản thu giữ của Bàn Thị H như sau:

Xử phạt bị cáo Bàn Thị H mức án tù chung thân về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; các điểm a, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; quyết định:

- *Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án các tài sản sau:*

1. Số tiền 460.000.000đ (*Bốn trăm sáu mươi triệu đồng*).

2. 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của Hoa trong phong bì niêm phong có ghi: “*04 nhẫn kim loại mà vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của gia đình Bàn Thị H khám xét ngày 29/7/2013*”;

3. 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “*02 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ trong cốp xe máy biển kiểm soát 29G1-137.74 khi khám xét nơi ở của Bàn Thị H ngày 29/7/2013*”.

4. 01 tờ Đô la Mỹ mệnh giá 100 USD có số seri KE39312333B.

Tuyên trả lại cho bị cáo Bàn Thị H các tài sản sau:

1. 01 hộp niêm phong 11 miếng kim loại màu vàng có cùng kích thước, trọng lượng, mặt trước có biểu hiện rồng vàng. Mặt sau ghi Sài Gòn Jewelry Company SJC rồng vàng 999,9 Fine Gold – Công ty vàng bạc đá quý 37,5 (g) (một lượng), có các số sê ri: FY49544; Z04041; EN86392; FM99976; F002403; ET69590; DV54134; F07329; FA73798; FK63363; BG44847.

Tuyên trả lại cho Lý Văn S các tài sản:

1. Số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

2. 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của Hoa trong phong bì niêm phong có ghi: “*04 nhẫn kim loại mà vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của gia đình Bàn Thị H khám xét ngày 29/7/2013*”.

Tuyên trả lại cho Lý Văn N, Hà Thùy D tài sản là số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Trả lại cho Trần Đăng V tài sản là 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình Ch và Đình Thị L, vào sổ cấp giấy chứng nhận 13-69302888.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng thu giữ khác, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/4/2015 bị cáo Triệu Thị V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 01/10/2015, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Hà Nội đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 56/2015/HSPT-QĐ.

Ngày 24/01/2017, Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định kháng nghị số 02/2017/KN-HS đối với Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 56/2015/HSPT-QĐ ngày 01/10/2015 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La: Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm và Bản án hình sự sơ thẩm để giải quyết lại vụ án từ giai đoạn điều tra.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 16/2017/HS-GĐT ngày 07/6/2017, Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao quyết định: Hủy Quyết định đình chỉ xét xử phúc

thẩm số 56/2015/HSPT-QĐ ngày 01/10/2015 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Về phần xử lý vật chứng đối với tài sản của Bàn Thị H để điều tra lại, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao để điều tra lại theo thủ tục chung.

Ngày 19/7/2017, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La có Công văn số 307/CTHADS-NV gửi Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao thông báo về kết quả thi hành Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La với nội dung: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La không nhận được Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; do đó, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La không có căn cứ để thông báo kết quả đã thi hành án cho Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được biết. Nay Cục Thi hành án nhận được Quyết định giám đốc thẩm số 16/2017/HS-GĐT nên thông báo để các cơ quan tiến hành tố tụng được biết, làm căn cứ giải quyết tiếp vụ việc; cụ thể:

Ngày 09/12/2015, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã chuyển khoản tiền 460.000.000 đồng sang khoản tiền phạt mà Bàn Thị H phải thi hành và đã trả lại các tài sản cho người được ủy quyền của bị cáo H, gồm: 100 USD; 04 nhẫn kim loại màu vàng; hai dây chuyền kim loại màu vàng; và 01 hộp niêm phong 11 miếng kim loại màu vàng.

Ngày 09/12/2015 trả lại cho Lý Văn S: 02 nhẫn kim loại màu vàng; 150.000.000 đồng.

Ngày 25/11/2015 trả lại cho Lý Văn N, Hà Thùy D: 200.000.000 đồng.

Ngày 07/12/2015 trả lại cho Trần Đăng V: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C và Đình Thị L, vào sổ cấp giấy chứng nhận 13-69302888.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 09/01/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

1. 01 hộp vật chứng gồm 11 miếng kim loại màu vàng có cùng kích thước, trọng lượng, mặt trước có biểu hiện rồng vàng. Mặt sau ghi Sài Gòn Jewelry Company SJC rồng vàng 999,9 Fine Gold – Công ty vàng bạc đá quý 37,5 (g) (một lượng), có các số sê ri: FY49544; Z04041; EN86392; FM99976; F002403; ET69590; DV54134; F07329; FA73798; FK63363; BG44847.

2. 06 nhẫn kim loại màu vàng. Trong đó: 04 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ của H trong phong bì niêm phong có ghi: “04 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết quả của gia đình Bàn Thị H khám xét ngày 29/7/2013”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “02 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ trong cốp xe máy biển kiểm

soát 29G1-137.74 khi khám xét nơi ở của Bàn Thị H ngày 29/7/2013”.

3. 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “02 dây kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ kết sắt khi khám xét nhà ở Bàn Thị H ngày 29/7/2013”.

4. Số tiền 460.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi triệu đồng) và 01 tờ Đô la Mỹ mệnh giá 100 USD có số seri KE39312333B.

Trả lại cho Trần Đăng V 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C và Đình Thị L, vào sổ cấp giấy chứng nhận 13-69302888.

Trả lại cho Lý Văn S số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Trả lại cho Lý Văn N, Hà Thùy D số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 08/QĐ-VC1-HS ngày 02/01/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội quyết định kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La về phần xử lý vật chứng là tài sản đã thu giữ của bị cáo Bàn Thị H; đề nghị Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên theo hướng hủy toàn bộ bản án để điều tra lại.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại Quyết định giám đốc thẩm số 12/2019/HS-GĐT của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội đã quyết định hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận điều tra lại phần vật chứng đối với tài sản thu giữ của bị án Bàn Thị H và đồng phạm, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” số 70 ngày 27/9/2019 của Cơ quan điều tra tỉnh Sơn La đã kết luận:

1. Đối với 11 miếng kim loại màu vàng SJC 999,9; 06 chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 02 dây chuyền kim loại màu vàng; 460.000.000 đồng; 100 USD. Quá trình điều tra có căn cứ xác định: Năm 1987, Bàn Thị H kết hôn với ông Lý Văn S, sinh năm 1964; trú tại bản Pa Chè I, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; được ông Bàn Văn H, sinh năm 1935; trú tại bản Suối Khem, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (là bố đẻ của Bàn Thị H) tặng cho ít kim loại vàng (khoảng hơn 100 gam vàng) rồi H đã đem đi bán và mua lại được 06 miếng kim loại màu vàng SJC 999,9 và được ông Lý Văn L (đã chết), là bố đẻ của ông Lý Văn S (S là chồng của H) tặng cho 05 nén đồng bạc trắng (mỗi nén bằng 14 đồng, loại 01 đồng). Hoa đã đem đi bán được khoảng 70.000.000 đồng. Có 02 nhẫn kim loại vàng là tài sản nhẫn cưới của vợ chồng Lý Văn S và Mùi Thị X (là con trai và con dâu của H). Số 05 miếng vàng còn lại; 04 nhẫn; 02 dây chuyền kim loại màu vàng; 460.000.000 đồng; 100 USD. Quá trình điều tra có căn cứ xác định là tài sản do H và gia đình tích góp từ tiền thu nhập trồng trọt các loại cây nông sản (ngô, mận, củ dong ...) mà có.

2. Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C và Đình Thị L trả cho Trần Đăng V. Quá trình điều tra, có căn cứ xác định Bàn Thị H có 230.000.000 đồng cho ông Trần Đăng V vay để mua căn nhà nêu trên của ông Chu Đình C và bà Đình Thị L, đây là tiền thu nhập hợp pháp do gia đình H lao động sản xuất, tích cóp mà có.

3. Đối với số tiền 150.000.000 đồng và 200.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra có căn cứ xác định là tiền thu nhập hợp pháp của gia đình Lý Văn S và gia đình Lý Văn Ng gửi nhờ Bàn Thị H là mẹ đẻ cất giữ hộ.

4. Tổng diện tích đất trồng trọt của gia đình vợ chồng Lý Văn S, Bàn Thị H và vợ chồng con trai là Lý Văn N, Hà Thùy D tại bản Pa Chè I, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La khoảng 02 ha, chủ yếu canh tác bằng trồng ngô, mận, củ dong... hàng năm thu nhập nông sản trên mảnh đất được khoảng 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng/01 năm. Tiền do H cất giữ, chi tiêu và mua sắm đồ trang sức (kim loại vàng). Lời khai của S, N phù hợp với lời khai của H.

5. Năm 2009, Bàn Thị H ly thân với Lý Văn S và đến sinh sống cùng vợ chồng con trai là Lý Văn S, Mùi Thị X trú tại Tiểu khu Sao Đỏ I, xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Gia đình Ng có tổng diện tích đất khoảng 01 ha, chủ yếu canh tác trồng ngô, củ dong, mận... hàng năm thu nhập nông sản trên mảnh đất khoảng hơn 100.000.000 đồng/1 năm, tiền do Bàn Thị H cất giữ, chi tiêu và mua sắm đồ trang sức (kim loại vàng), đã xác minh ghi lời khai Lý Văn S phù hợp lời khai của Bàn Thị H. Ngoài thu nhập từ đất canh tác trồng các loại cây nông sản, năm 2010 Lý Văn S đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Taxi Thảo Nguyên Mộc Châu hợp đồng lái xe Taxi cho Công ty, mỗi tháng thu nhập khoảng 15.000.000 đến 16.000.000 đồng (đã trừ chi phí cho Công ty) và đến năm 2014, S chấm dứt hợp đồng.

6. Đối với số tài sản của Bàn Thị H do Tòa án tuyên trả nêu trên, con trai H là Lý Văn N và Lý Văn S trực tiếp đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La nhận theo sự ủy quyền của mẹ là Bàn Thị H. Quá trình điều tra, hiện gia đình Lý Văn Ng cũng như bị án Bàn Thị H đã sử dụng số tài sản do Tòa án tuyên trả nêu trên chi tiêu cho cuộc sống sinh hoạt hàng ngày và chi tiếp tế cho Bàn Thị H trong quá trình chấp hành án tại Trại giam Thanh Phong – C11 – Bộ Công an hết số tiền. Do đó, hiện Cơ quan điều tra không thu lại được số tài sản là vật chứng của bị án Bàn Thị H nêu trên để phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ án trong giai đoạn điều tra lại. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, kết quả xác minh nguồn thu nhập của gia đình bị án Bàn Thị H. Cơ quan điều tra có đủ căn cứ xác định, gia đình Bàn Thị H có nguồn thu nhập từ trồng trọt các loại cây nông sản và được gia đình bố mẹ hai bên nội ngoại cho tặng tài sản bằng vàng, bạc là hợp pháp, có căn cứ không phải do phạm tội mà có.

Trên cơ sở kết quả điều tra lại của Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; tại Văn bản số 815/VKS-P1 ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã nêu quan điểm:

Ngày 09/12/2015, Lý Văn N là con trai của Bàn Thị H đã đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La theo ủy quyền của Bàn Thị H nhận tài sản gồm: 11 miếng

kim loại màu vàng có cùng kích thước, trọng lượng, mặt trước có biểu hiện rồng vàng. Mặt sau ghi Sài Gòn Jewelry Company SJC rồng vàng 999,9 Fine Gold – Công ty vàng bạc đá quý 37,5 (g) (một lượng), có các số sê ri: FY49544; Z04041; EN86392; FM99976; F002403; ET69590; DV54134; F07329; FA73798; FK63363; BG44847.

Trả cho Lý Văn N 200.000.000 đồng, trả lại cho Lý Văn S 150.000.000 đồng và 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu trong kết sắt của Bàn Thị H khi khám xét ngày 29/7/2013.

Trả cho Trần Đăng V 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C và Đình Thị L, vào sổ cấp giấy chứng nhận 13-69302888.

Sau khi nhận lại tài sản từ Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, Lý Văn N đã sử dụng hết số tài sản trên vào các nội dung: Chi phí sinh hoạt hàng ngày cho gia đình và chi tiếp tế cho Bàn Thị H từ năm 2013 chấp hành án tại Trại giam Thanh Phong – C11 – Bộ Công an.

Xét thấy, số tài sản đã trả cho gia đình Bàn Thị H là tài sản do lao động, tăng gia sản xuất và tích góp mà có. Hiện nay số tài sản trả cho gia đình Bàn Thị H đã sử dụng hết nên không thể tiến hành truy thu và không giám định được đối với 06 nhẫn, 02 dây, 11 miếng kim loại màu vàng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm như đã nêu trong Văn bản số 815/VKS-P1 ngày 28/11/2019, đề nghị: Chấp nhận Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã ra Quyết định thi hành xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

Bị cáo Bàn Thị H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La không có ý kiến đối đáp và tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phạm vi giải quyết: Việc xác định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Bàn Thị H và các vấn đề khác đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La và được xem xét tại Quyết định giám đốc thẩm số 16/2017/HS-GĐT ngày 07/6/2017. Tại Quyết định giám đốc thẩm số 12/2019/HS-GĐT ngày 22 tháng 4 năm 2019 chỉ xem xét về việc xử lý vật chứng thu giữ của Bàn Thị H và hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La do có những vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng. Do đó, trong phạm vi vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xem xét và giải quyết về việc xử lý vật chứng thu giữ của bị án Bàn Thị H trong vụ án Bàn Thị H và đồng phạm phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2]. Căn cứ vào Quyết định số 01/QĐ-VKS-P1 ngày 29/5/2019 của Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về việc trả hồ sơ đề điều tra lại vụ án Bàn Thị H và đồng phạm, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đối với phần vật chứng thu giữ của Bàn Thị H bao gồm: 11 miếng kim loại màu vàng; 06 chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 02 dây chuyền kim loại màu vàng; 01 tờ tiền Đô la Mỹ 100 USD; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; các số tiền 460.000.000 đồng, 150.000.000 đồng và 200.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành lấy lời khai của bị án Bàn Thị H, ông Lý Văn S là chồng của Bàn Thị H (đã ly hôn từ năm 2009); Lý Văn S và Lý Văn N đều là con trai của Bàn Thị H; ông Bàn Văn H là bố đẻ của Bàn Thị H về nguồn gốc thu nhập của gia đình bị án Bàn Thị H và việc sử dụng các tài sản đó tính đến thời điểm lấy lời khai. Kết quả điều tra xác định, gia đình Bàn Thị H có nguồn thu từ trồng trọt các loại cây nông sản và được gia đình bố, mẹ hai bên nội, ngoại cho tặng tài sản bằng vàng, bạc là hợp pháp, có căn cứ, không phải do phạm tội mà có.

[3]. Theo quy định tại Điều 89 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 thì: “*Vật chứng là vật được dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội; vật mang dấu vết tội phạm, vật là đối tượng của tội phạm, tiền hoặc vật khác có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội hoặc có ý nghĩa trong việc giải quyết vụ án.*” Trong vụ án Bàn Thị H và đồng phạm phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, qua điều tra, xác minh đều xác định, các tài sản thu giữ của Bàn Thị H bao gồm: 11 miếng kim loại màu vàng; 06 chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 02 dây chuyền kim loại màu vàng; 01 tờ tiền Đô la Mỹ 100 USD; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; các số tiền 460.000.000 đồng, 150.000.000 đồng và 200.000.000 đồng, đều do hai bên gia đình nội, ngoại cho tặng và nguồn thu nhập từ trồng trọt; không phải do phạm tội mà có. Trong các Biên bản ghi lời khai của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La với Lý Văn N là người được Bàn Thị H ủy quyền nhận các tài sản tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La gồm: 11 miếng kim loại màu vàng, 04 chiếc nhẫn, 02 dây chuyền kim loại màu vàng, 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 100 USD. N xác nhận đã mang đi bán các tài sản nêu trên để chi tiêu, tiếp tế cho mẹ, chị dâu và đầu tư vào trồng cây; số tiền 460.000.000 đồng đã được chuyển sang số tiền phạt 500.000.000 đồng của Bàn Thị H; đến thời điểm này đã chi tiêu hết số tài sản nêu trên. Nên cơ quan điều tra không có cơ sở để thu hồi lại các tài sản đã thu giữ của Bàn Thị H trong vụ án để làm căn cứ giám định, kết luận số kim loại màu vàng theo quy định của tố tụng.

[4]. Đối với các tài sản bao gồm: 02 nhẫn kim loại màu vàng, 150.000.000 đồng trả cho Lý Văn S; số tiền 200.000.000 đồng trả cho Lý Văn N, Hà Thùy D; 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C và Đình Thị L, vào sổ cấp giấy chứng nhận 13-69302888 trả cho Trần Đăng V là phù hợp, do các tài sản này đều không liên quan đến vụ án và đều của những người này nhờ H giữ hộ.

[5]. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 26/9/2019 của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La với bị án Bàn Thị H về nguồn gốc hình thành các tài sản thu giữ của H trong vụ án; đã có người chứng kiến và bị án được điểm chỉ vào từng trang của biên bản là đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2003.

[6]. Tại Quyết định thi hành án số 34/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 cho thi hành đối với Bàn Thị H án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt với tổng số tiền 500.200.000 đồng. Ngày 09/12/2015, Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã trả 01 tờ tiền 100 USD và các tài sản tạm giữ bảo đảm thi hành án gồm: 04 nhẫn kim loại màu vàng và 02 dây chuyền kim loại màu vàng cho người nhận ủy quyền của Bàn Thị H là Lý Văn S (con trai H). Tại Quyết định thi hành án số 35/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 cho thi hành khoản trả lại tài sản đối với Bàn Thị H các tài sản: 01 giấy phép lái xe mang tên Bàn Thị H có số AS 567461 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 23/12/2011; 01 hộp niêm phong 11 (*mười một*) miếng kim loại màu vàng có cùng kích thước, trọng lượng, mặt trước có biểu hiện rỗng vàng cho người nhận ủy quyền là Lý Văn N (con trai của H). Tại Quyết định thi hành số 38/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 thi hành khoản trả lại gồm: 01 chiếc xe máy Honda; số tiền 150.000.000 đồng; 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng cho Lý Văn S. Tại Quyết định thi hành án số 39/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 thi hành khoản trả lại tài sản gồm: 200.000.000 đồng cho Lý Văn N và Hà Thùy D. Tại Quyết định thi hành án số 40/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 thi hành khoản trả lại tài sản gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Văn Q; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C, Đình Thị L cho Trần Đăng V. Nay xét thấy cần chấp nhận cơ quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã ra quyết định thi hành án và đã được thi hành theo bản án 35/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La có pháp luật nhưng bị hủy, vận dụng khoản 4 Điều 170 Luật thi hành án dân sự; khoản 3 Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 4 Điều 170 Luật thi hành án dân sự; khoản 3 Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự: Xử lý phần vật chứng trong vụ án Bàn Thị Hoa và đồng phạm phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như sau:

1. Chấp nhận việc Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã chuyển tài sản tạm giữ của Bàn Thị H số tiền 460.000.000 (*Bốn trăm sáu mươi triệu đồng*) sang tiền nộp phạt của Bàn Thị H tại Quyết định thi hành án số 34/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

2. Trả lại cho bị cáo Bàn Thị H các tài sản gồm:

- 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của Bàn Thị Hoa trong phong bì niêm phong có ghi: “*04 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của gia đình Bàn Thị H khám xét ngày 29/7/2013*” đã được thi hành án theo Quyết định số 34/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “*02 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ trong cốp xe máy biển kiểm soát 29G1-137.74 khi*

khám xét nơi ở của Bàn Thị H ngày 29/7/2013” đã được thi hành án theo Quyết định số 34/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: *“02 dây kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu giữ kết sắt khi khám xét nhà ở Bàn Thị H ngày 29/7/2013”* đã được thi hành án theo Quyết định số 34/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

- 01 tờ Đô la Mỹ mệnh giá 100 USD (*Một trăm đô la Mỹ*) có số seri KE39312333B đã được thi hành án theo Quyết định số 34/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

- 01 hộp niêm phong 11 miếng kim loại màu vàng có cùng kích thước, trọng lượng, mặt trước có biểu hiện rỗng vàng. Mặt sau ghi Sài Gòn Jewelry Company SJC rỗng vàng 999,9 Fine Gold – Công ty vàng bạc đá quý 37,5 (g) (một lượng), có các số sê ri: FY49544; Z04041; EN86392; FM99976; F002403; ET69590; DV54134; F07329; FA73798; FK63363; BG44847 đã được thi hành án theo Quyết định số 35/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Trả lại cho Lý Văn S các tài sản gồm:

- Số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) đã được thi hành án theo Quyết định số 38/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

- 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của Hoa trong phong bì niêm phong có ghi: *“04 nhẫn kim loại màu vàng chưa xác định trọng lượng thu tại kết sắt của gia đình Bàn Thị H khám xét ngày 29/7/2013”* đã được thi hành án theo Quyết định số 38/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Trả lại cho Lý Văn N, Hà Thùy D tài sản là số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) đã được thi hành án theo Quyết định số 39/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

5. Trả lại cho Trần Đăng V tài sản là 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Chu Đình C và Đình Thị L, vào sổ cấp giấy chứng nhận 13-69302888 đã được thi hành án theo Quyết định số 40/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/12/2019).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NLQ; Trại giam Thanh Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn, HCTP.

Đỗ Tuấn Long

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NLQ; Trại giam Thanh Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn, HCTP.

Đỗ Tuấn Long

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Sơn Lê Bắc Hải

Đỗ Tuấn Long

